TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH T** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 14-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH T, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Chính

Ông Thạch Na Rết

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Hay – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và điểm cầu thành phần: Tại trụ sở Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm trực tuyến và công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng H, sinh ngày 01/01/1971 tại T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Trần Thị P; vợ trước Hoàng Thị Cẩm T đã chết, vợ sau Châu Thị T1, con có 04 người, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không có án tích; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2022 sau đó chuyển sang tạm giam đến nay (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư Trần Vũ Thanh T2 (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

2. Luật sư Trịnh Hữu B (vắng mặt).

3. Luật sư Trần Văn A (vắng mặt).

Văn phòng Luật sư Lê K1 – Thuộc Đoàn Luật sư thành phố C.

Cùng địa chỉ: A T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lâm Thành C, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Đoàn Thanh N, sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người chứng kiến:*

Ông Huỳnh Thanh C1, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 31/10/2022, tại ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, đội Cảnh sát giao thông Công an huyện T trong lúc kiểm tra phương tiện giao thông là chiếc xe ô tô tải biển số 83C-03784 do ông Phạm Hoàng H điều khiển thì phát hiện trên xe có vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu gồm 4.000 bao hiệu Jet và 2.000 bao hiệu Hero nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật.

Vật chứng thu giữ được tại hiện trường gồm: 08 bọc ni lông màu trắng và 04 bọc ni lông màu đen bên trong có 6.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu, trong đó: 4.000 bao hiệu Jet, 2.000 bao hiệu Hero; 01 chiếc xe ô tô tải hiệu THACO biển số 83C-03784 và các giấy tờ xe, 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã qua sử dụng. Các vật chứng là thuốc lá đều được niêm phong theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng H khai nhận: Bị cáo làm tài xế lái xe thuê cho ông Lâm Thành C khoảng 04 năm nay, được ông C giao xe và chìa khóa nhà kho chứa hàng hóa là bánh, nước ngọt và các hàng tạp hóa. Ngày 30/10/2022 khi đang ngồi uống cà phê trong quán tại ấp P, xã T, huyện M thì có một người đàn ông lạ mặt thuê bị cáo chở số thuốc lá điếu nhập lập về bến xe C và hứa trả công cho bị cáo 3.500.000 đồng sau khi nhận hàng tại Cà Mau, bị cáo đồng ý nên điều khiển xe ô tô tải biển số 83C-03784 do ông Lâm Thành C đứng tên đến địa phận xã T, huyện T, bị cáo cùng người đàn ông trên chất số thuốc lá lên xe, sau đó bị cáo điều khiển xe về kho hàng hóa của ông Lâm Thành C thuê đường T, thị trấn P, huyện T, bị cáo giấu số thuốc lá trên trong kho. Sáng ngày 31/10/2022, khi ông C kêu bị cáo chở hàng hóa đi giao thì bị cáo lái xe đến kho chở hàng, bị cáo có nhờ Phùng Hoàng H1 đi cùng và nhờ H1 bốc hàng hóa lên xe, có bao gồm cả số thuốc lá được bị cáo chất ở phía trong xe. Sau khi điều khiển xe từ kho đi ra hướng quốc lộ, tại vòng xoay ấp C, thị trấn P thì bị Cảnh sát giao thông Công an huyện T ra tính hiệu dừng xe bị kiểm tra và bắt quả tang bị cáo đang vận chuyển số thuốc lá trên, nên bị lập biên bản phạm tội quả tang. Trong lúc Công an đang kiểm tra thì ông H1 bỏ trốn. Công an kiểm tra và lập biên bản thu giữ trên xe 12 bọc ni lông có chứa 6.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Thành C có lời trình bày tại cơ quan điều tra như sau: Ông thuê ông H làm tài xế giao hàng cho ông khoảng 03 – 04 năm nay, chiếc xe ô tô tải biển số 83C-03784 do ông đứng tên chủ sở hữu được giao cho ông H quản lý để đi giao hàng hóa, ngoài ra ông còn cho ông H mượn xe để chạy kiếm thêm thu nhập. Ngày 31/10/2022 ông có kêu ông H đến kho lấy hàng, đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì ông nhận được tin ông H bị bắt cùng số tang vật là thuốc lá, việc ông H dùng xe của ông để vận chuyển thuốc lá là ông không hay biết. Nay ông xin nhận chiếc xe ô tô do là tài sản của ông.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSTT ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo Phạm Hoàng H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc lá điếu nhập lậu. Hoàn trả các giấy tờ và xe ô tô cho ông Lâm Thành C. Giao trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động và giấy phép lái xe.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Trần Vũ Thanh T2 tranh luận: Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Luật sư không tranh luận về tội danh. Cáo trạng Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, nhưng luận tội Viện kiểm sát có bổ sung nên Luật sư không tranh luận, mức án Viện kiểm sát đề nghị là trong khung hình phạt và ở mức khởi điểm. Hành vi phạm tội của bị cáo là bộc phát nhất thời do hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt khởi điểm là 05 năm tù đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan Điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Tuy nhiên, quá trình bắt quả tang và làm việc với bị cáo, bị cáo có khai nhận sau khi nhận số thuốc lá từ người đàn ông lạ mặt, bị cáo đem cất giấu

tại nhà kho do ông Lâm Thành C thuê tọa lạc tại đường T, ấp C, thị trấn P, nhưng cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát không tiến hành khám xét nhà kho trên để kiểm tra còn số thuốc lá hay không là chưa đảm bảo quy định pháp luật, cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát cần rút kinh nghiệm đối với những vụ án tương tự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng vắng mặt gồm: Luật sư Trịnh Hữu B, Luật sư Trần Văn A, ông Lâm Thành C, bà Đoàn Thanh N và ông Huỳnh Thanh C1, xét thấy việc vắng mặt không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 291, 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: ngày 31/10/2022, bị cáo Phạm Hoàng H đã có hành vi vận chuyển hàng cấm là 6.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu (trong đó 4.000 bao hiệu Jet, 2.000 bao hiệu Hero) nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, bản Cáo trạng số 08/CT-VKSTT ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo Phạm Hoàng H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điều luật đã viện diễn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ số thuốc lá điếu hiệu Jet và Hero mà bị cáo được thuê vận chuyển do nước ngoài sản xuất, được đưa vào Việt Nam bằng con đường không chính ngạch, không có tem nhậu khẩu cũng như hóa đơn, chứng từ hợp pháp, nhưng vì động cơ kiếm tiền công vận chuyển nên đã đồng ý vận chuyển trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, xâm phạm đến trật tự xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý bằng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, thân nhân bị cáo có ông ngoại là người có công và cậu ruột là liệt sĩ, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số thuốc lá điếu ngoại nhập lậu bị thu giữ là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với những vật chứng còn lại gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo đã qua sử dụng thuộc sở hữu của bị cáo và 01 giấy phép lái xe số 940053000627 cấp ngày 24/10/2013 do bị cáo Phạm Hoàng H đứng tên nên tuyên bố trả lại cho bị cáo. Các vật chứng khác gồm: 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu THACO, số máy JT693039, số khung RNHA500BKGC083942,

màu xanh, biển đăng ký 83C-037.84, 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 83002608 cấp ngày 10/12/2021, biển số đăng ký 83C-037.84, đứng tên chủ sở hữu Lâm Thành C và 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA 0724798, ngày 30/5/2022, các vật chứng này thuộc sở hữu của ông Lâm Thành C, ông C không biết bị cáo dùng xe của mình để vận chuyển hàng cấm, nên cần hoàn trả lại cho ông C là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[7] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Lập luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông đã thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, do chưa xác định được cụ thể tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với ông Lâm Thành C không biết bị cáo dùng tài sản của mình để vận chuyển hàng cấm nên không đủ cơ sở để xử lý. Đối với ông Phùng Hoàng H1 đã có quyết định truy tìm nhưng chưa có kết quả, khi nào cơ quan tiến hành tố tụng chứng minh được có hành vi đồng phạm sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng H 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 31/10/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tuyên bố tịch thu tiêu hủy 6.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu (trong đó 4.000 bao hiệu Jet, 2.000 bao hiệu Hero).

Tuyên bố trả cho bị cáo Phạm Hoàng H 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo đã qua sử dụng và 01 giấy phép lái xe số 940053000627 cấp ngày 24/10/2013 do Phạm Hoàng H đứng tên.

Tuyên bố trả lại cho ông Lâm Thành C các tài sản gồm: 01 (một) chiếc xe ô tô hiệu THACO, số máy JT693039, số khung RNHA500BKGC083942, màu xanh, biển đăng ký 83C-037.84; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 83002608 cấp ngày 10/12/2021, biển số đăng ký 83C-037.84, đứng tên chủ sở hữu Lâm Thành C và 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA 0724798, ngày 30/5/2022.

Hiện vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2023 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Hoàng H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại ủy ban nhân dân nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh T;
- Công an huyện Thạnh T
(Cơ quan điều tra, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh T;
- Bị cáo; Luật sư; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nghiệp